

BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC TUẦN

28.09 – 02.10.2026

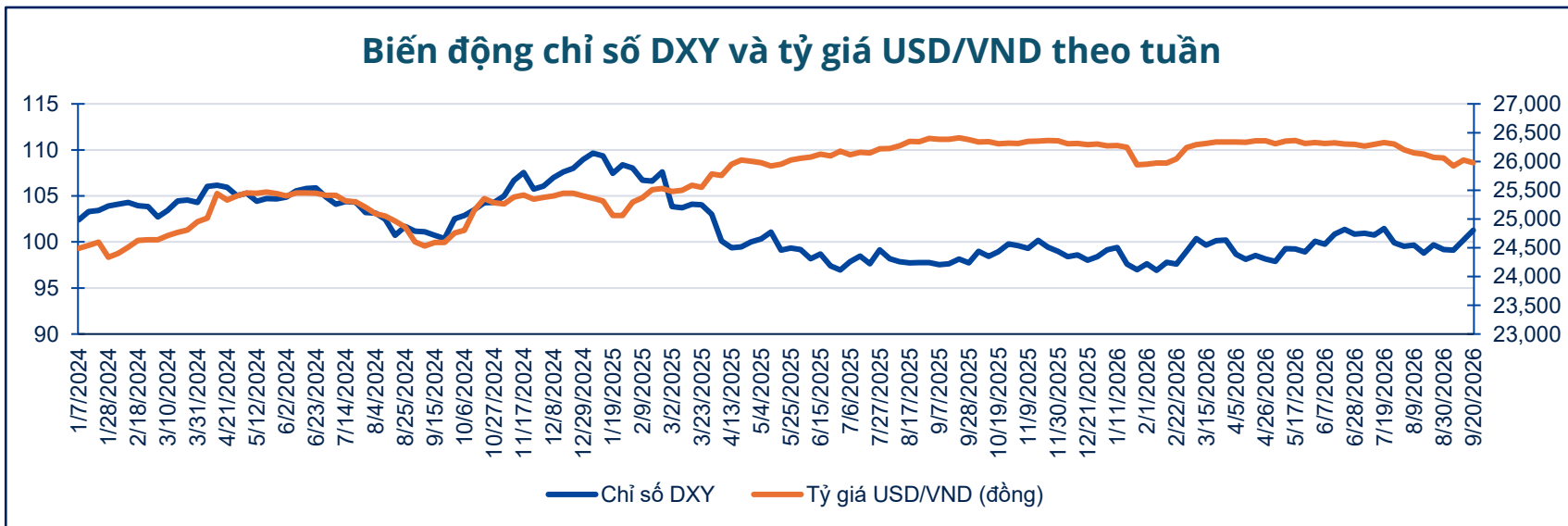


- Thị trường đảo chiều giảm ngay sau hiệu ứng “bán tin tốt”, VN-Index mất mốc điểm 1800 ngay phiên đầu tiên sau khi được FTSE nâng hạng (21/9). Trái với kỳ vọng ban đầu, VN-Index giảm 1,68% trong tuần và khối ngoại bán ròng gần 2.800 tỷ đồng, cho thấy dòng vốn ngoại chưa tạo động lực tăng điểm rõ rệt ngay sau thời điểm nâng hạng. Tác động của sự kiện vẫn được đánh giá tích cực trong trung dài hạn khi quá trình phân bổ vốn FTSE sẽ tiếp tục theo nhiều giai đoạn, nhưng trong ngắn hạn thị trường vẫn chịu áp lực chốt lời và phân hóa.
- Trong tuần qua, VN-Index giảm 1,68% xuống 1.785,11 điểm, với thanh khoản bình quân đạt khoảng 628,8 triệu cổ phiếu và 16.002 tỷ đồng/phiên, lần lượt giảm khoảng 14,1% và 15,8% so với tuần trước. Dòng tiền có xu hướng thận trọng và phân hóa, trong đó nhóm giấy & bao bì, cao su và bán lẻ tăng tích cực, trong khi dầu khí, bất động sản và dịch vụ tư vấn chịu áp lực điều chỉnh
- ***Hiện tại, VN-Index đã đánh mất vùng hỗ trợ 1.800 điểm và đóng cửa dưới MA89 quanh 1.803 điểm, trong khi thanh khoản suy giảm cho thấy lực cầu chưa đủ mạnh để xác nhận nhịp hồi phục. Trong bối cảnh Fed duy trì chính sách thắt chặt, lợi suất TPCP Mỹ tăng và khối ngoại quay lại bán ròng, thị trường nhiều khả năng tiếp tục rung lắc và kiểm định vùng hỗ trợ 1.770-1.780 điểm trong tuần tới. Nếu giữ được vùng này và thanh khoản cải thiện, VN-Index có thể hồi phục về 1.800-1.820 điểm; ngược lại, việc đánh mất vùng hỗ trợ có thể mở ra khả năng kiểm định vùng 1.730-1.750 điểm.***
- ***Nhà đầu tư được khuyến nghị duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức 60%-70%, ưu tiên quản trị rủi ro và hạn chế gia tăng tỷ trọng trong các nhịp hồi kỹ thuật. Việc giải ngân mới nên tập trung vào các cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt, dòng tiền cải thiện và duy trì được vùng hỗ trợ.***

Chỉ số	Biến động	Phiên đầu tuần	Phiên cuối tuần
Indonesia JCI	-3,09%	6.441,16	6.241,89
VN-Index	-1,68%	1.815,66	1.785,11
Shanghai Composite	-0,60%	3.911,87	3.888,37
Philippines	-0,51%	5.855,91	5.825,97
Dow Jones	0,28%	51.682,64	51.829,00
Malaysia	0,36%	1.665,56	1.671,62
DAX	0,41%	25.304,06	25.408,64
FTSE 100	0,46%	10.659,13	10.707,89
S&P 500	1,21%	7.650,50	7.743,41
Thailand SET	1,48%	1.584,15	1.607,63
Nasdaq	2,06%	26.522,54	27.068,72
Nikkei 225	2,07%	65.018,95	66.364,20



- Chỉ số DXY tăng trong tuần khi thị trường tiếp tục kỳ vọng Fed duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, trong bối cảnh lợi suất TPCP Mỹ tăng mạnh. Tính chung cả tuần, DXY tăng khoảng 0,8% so với tuần trước và kết tuần quanh 101,0 điểm, duy trì trên ngưỡng 100 điểm.
- Tại Việt Nam, tỷ giá USD/VND tại các ngân hàng thương mại tương đối ổn định dù DXY tăng. Tại ngày 25/09/2026, tỷ giá USD/VND tại các ngân hàng thương mại được mua vào ở mức 25.770–25.800 VND và bán ra 26.180 VND, giảm nhẹ so với cuối tuần trước. Trong khi đó, tỷ giá trên thị trường tự do tăng lên khoảng 25.890–25.930 VND/USD.



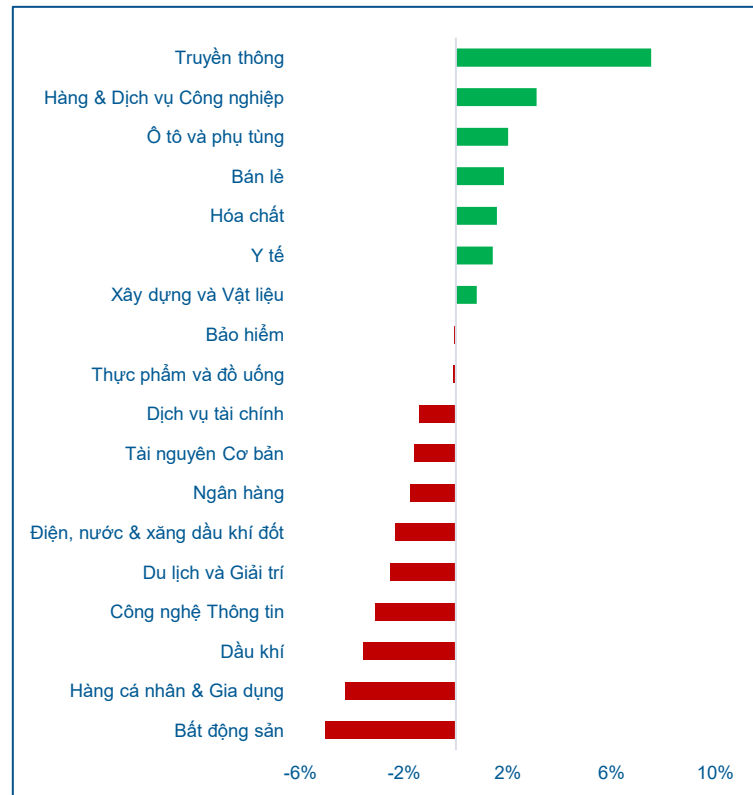
Chỉ số VN-Index đóng cửa phiên cuối tuần tại 1,785.11 điểm, tăng 0,56% so với phiên trước đó, với thanh khoản đạt 466.99 triệu cổ phiếu.

Vùng 1.800–1.820 điểm sẽ là kháng cự gần, trong khi 1.770–1.780 điểm cần được theo dõi trong trường hợp áp lực bán quay trở lại



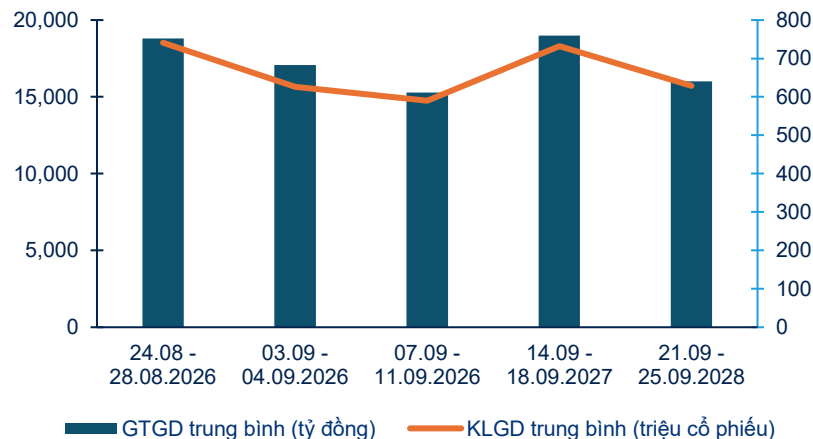
DIỄN BIẾN CÁC NGÀNH TRONG TUẦN QUA

Tên ngành	% thay đổi	GTGD (Triệu VND)	TB GT khớp lệnh (Triệu VND)	KLGD (Nghìn cp)	TB KL khớp lệnh (Nghìn)
Dầu khí	-3.55%	3,925,109	785,022	139,333	27,867
Hóa chất	1.58%	1,802,934	360,587	76,357	15,271
Tài nguyên Cơ bản	-1.61%	2,792,081	558,416	150,759	30,152
Xây dựng và Vật liệu	0.81%	1,984,996	396,999	118,196	23,639
Hàng & Dịch vụ CN	3.11%	5,956,259	1,191,252	206,231	41,246
Ô tô và phụ tùng	2.01%	126,300	25,260	7,127	1,425
Thực phẩm và đồ uống	-0.11%	6,255,987	1,251,197	142,089	28,418
Hàng cá nhân & Gia dụng	-4.28%	1,582,620	316,524	48,375	9,675
Y tế	1.42%	646,351	129,270	18,457	3,691
Bán lẻ	1.85%	2,933,146	586,629	48,167	9,633
Truyền thông	7.53%	111,357	22,271	15,535	3,107
Du lịch và Giải trí	-2.52%	1,844,185	368,837	19,977	3,995
Điện, nước & xăng dầu	-2.32%	1,450,411	290,082	57,903	11,581
Ngân hàng	-1.77%	29,540,547	5,908,109	1,290,099	258,020
Bảo hiểm	-0.05%	318,135	63,627	5,102	1,020
Bất động sản	-5.04%	16,591,367	3,318,273	454,686	90,937
Dịch vụ tài chính	-1.41%	9,780,179	1,956,036	555,687	111,137
Công nghệ Thông tin	-3.11%	3,327,070	665,414	57,309	11,462

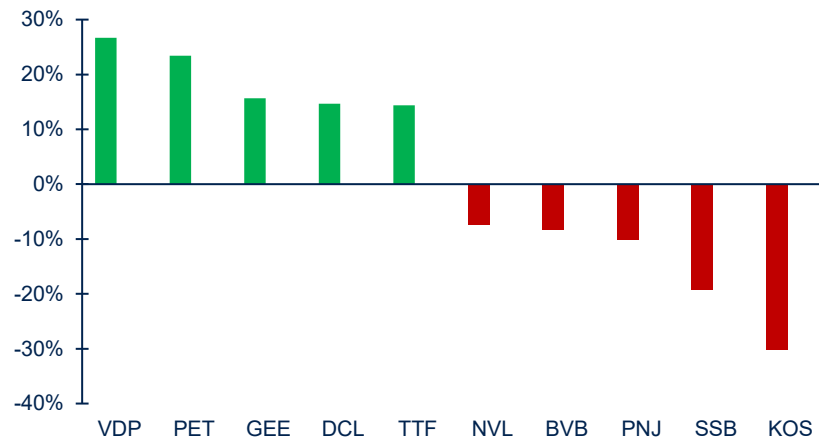


- Thống kê từ Vietstock cho thấy giá trị giao dịch trung bình mỗi phiên trong tuần trước đạt 16.002 tỷ đồng, giảm 14,11% so với tuần trước đó. Tương tự, khối lượng cổ phiếu giao dịch trung bình ghi nhận giảm 15,8% so với tuần trước, đạt giá trị gần 628,8 triệu cổ phiếu.
- Trong tuần qua, top 3 cổ phiếu tăng mạnh nhất là VDP (26,69%), PET (23,39%) và GEE (15,65%). Ngược lại, top 3 cổ phiếu giảm mạnh nhất trong tuần là KOS (-30,12%), SSB (-19,29%) và PNJ (-10,20%).

Giá trị và khối lượng giao dịch trung bình mỗi tuần trên Hose



Top cổ phiếu tăng/giảm mạnh nhất tuần qua



Thông tin	Ảnh hưởng	Đánh giá
Lợi suất trái phiếu Mỹ kỳ hạn 10 năm vượt lên khoảng 5,23%, trong khi lợi suất 30 năm tăng lên mức cao nhất (5,44%) trong 20 năm.	Tiêu cực	Lợi suất tăng gây áp lực lên USD, tỷ giá và dòng vốn tại các thị trường mới nổi. Với Việt Nam, diễn biến này có thể hạn chế dư địa nới lỏng tiền tệ và gây sức ép lên định giá cổ phiếu.
Mỹ và Trung Quốc tiếp tục các cuộc đàm phán, tuy nhiên không mang lại kết quả bất ngờ nào và chỉ gia hạn thỏa thuận ngừng chiến thương mại thêm 2 tháng, đến ngày 10/01/2027	Trung tính	Việc tiếp tục đình chiến giúp hạn chế nguy cơ leo thang căng thẳng trong ngắn hạn. Tuy nhiên nếu rủi ro thương mại kéo dài có thể gây áp lực lên tâm lý thị trường và nhóm xuất khẩu
Việt Nam và Mỹ ghi nhận tiến triển tích cực trong đàm phán thương mại, hướng tới khả năng sớm đạt thỏa thuận. Hai bên tiếp tục thúc đẩy thương mại và đầu tư song phương, Việt Nam cũng cam kết tăng nhập khẩu từ Mỹ.	Tích cực	Tiến triển đàm phán giúp giảm rủi ro chính sách đối với xuất khẩu, hỗ trợ triển vọng thương mại và FDI, qua đó cải thiện tâm lý thị trường và triển vọng các doanh nghiệp xuất khẩu.
ADB nâng dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam 2026 lên 7,8%, từ 7,2% trước đó, nhờ động lực từ tiêu dùng, đầu tư, FDI và sản xuất.	Tích cực	Triển vọng tăng trưởng cao hơn hỗ trợ kỳ vọng lợi nhuận doanh nghiệp và định giá cổ phiếu. Tuy nhiên, áp lực lạm phát và tín dụng có thể hạn chế dư địa nới lỏng tiền tệ.

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung
1	PIS	UPCoM	02/10/2026	05/10/2026	14/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,050 đồng/CP
2	PNP	UPCoM	01/10/2026	02/10/2026	30/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
3	VOS	HOSE	01/10/2026	02/10/2026	26/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 900 đồng/CP
4	LAS	HNX	01/10/2026	02/10/2026	21/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
5	NST	HNX	01/10/2026	02/10/2026	19/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
6	AVC	UPCoM	29/09/2026	30/09/2026	15/10/2026	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
7	TDW	HOSE	29/09/2026	30/09/2026	15/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền, 300 đồng/CP
8	THB	HNX	29/09/2026	30/09/2026	22/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 250 đồng/CP
9	D2D	HOSE	29/09/2026	30/09/2026	14/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
10	VLG	UPCoM	29/09/2026	30/09/2026	20/10/2026	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 300 đồng/CP

- Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần Chứng khoán VietinBank (Vietinbank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng Vietinbank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.
- Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (Vietinbank Securities).
- Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của Vietinbank Securities.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

